

Số: 136/QĐ-MNVD

Uông Bí, ngày 07 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán Thu - Chi ngân sách Quý III năm 2024

Căn cứ vào Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 7388/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí "V/v giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ quyết định số 25 /QĐ-PGDĐT ngày 05 /01/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Uông Bí "Về việc giao dự toán Thu - Chi ngân sách năm 2024";

Xét đề nghị của bộ phận tài chính về việc công khai dự toán Thu - Chi ngân sách quý III năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai dự toán Thu - Chi ngân sách quý III năm 2024 của trường Mầm non Vàng Danh (Theo phụ biểu đính kèm).

Điều 2. Thời gian công khai 60 ngày kể từ ngày 07/10/2024 đến hết ngày 07/01/2025.

Điều 3. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, bộ phận tài chính, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(b/c);
- CB, GV, NV;
- Đăng Website;
- Lưu : NT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Thị Hồng

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai dự toán Thu - Chi ngân sách quý III năm 2024

Hôm nay, vào hồi 12h00' ngày 07/10/2024,

Tại Trường mầm non Vàng Danh tiến hành công khai dự toán Thu - Chi ngân sách quý III năm 2024 như sau:

1. Thành phần:

- Chủ trì: Đ/c Nguyễn Thị Hồng - Chức vụ: Hiệu trưởng;
- Người ghi biên bản: Đ/c Vũ Thị Liên - Chức vụ: Giáo viên, Thư ký hội đồng trường;
- Đại diện công đoàn trường: Đ/c Bùi Thị Hương - Chức vụ: Chủ tịch
- Đại diện bộ phận tài chính: Đ/c Vũ Thị Hải Hà - Chức vụ: Kế toán
- Toàn thể CB, GV, NV nhà trường: 18/18 người.

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai dự toán Thu - Chi ngân sách quý II năm 2024.

2.2. Thời gian niêm yết 60 ngày: kể từ ngày 07/10/2024 đến hết ngày 07/01/2025.

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại Bảng thông báo của Trường mầm non Vàng Danh, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung công khai nêu trên, đề nghị gửi kiến nghị về, qua bà Nguyễn Thị Hồng - thư ký (địa chỉ Email: Hongmnqt@gmail.com, ĐT: 0904.305.116) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định.

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường thực hiện việc bảo đảm an toàn bản niêm yết công khai dự toán Thu - Chi ngân sách quý III năm 2024 từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 17h00' cùng ngày.

Biên bản niêm yết đã được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký tên.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản, 01 bản niêm yết công khai; 01 bản để lưu hồ sơ tại bộ phận kế toán/.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Vũ Thị Liên

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng

KẾ TOÁN

Vũ Thị Hải Hà

ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN



Bùi Thị Hương

Đơn vị: Trường Mầm non Vàng Danh

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

QUÝ III NĂM 2024



(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-MNVD ngày 07/10/2024 của trường MNVD)
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính:

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	
1	Lệ phí		0	
2	Phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	0	0	
1	Chi sự nghiệp			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Chi quản lý hành chính			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	
1	Lệ phí		0	
2	Phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	746.564.026	746.564.026	
I	Nguồn ngân sách trong nước	746.564.026	746.564.026	
1	Chi quản lý hành chính			
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	746.564.026	746.564.026	
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở			
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng			
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	746.564.026	746.564.026	
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	746.564.026	746.564.026	
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
41	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			